**BỘ ĐỀ ÔN LUYỆN THƠ VÀ TRUYỆN THƠ 11**

|  |
| --- |
| **ĐỀ ÔN TẬP** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Đọc văn bản sau:**  **NHỮNG HÌNH ẢNH GIÀU KHẢ NĂNG BIỂU ĐẠT  TRONG MỘT BÀI CA DAO**  Đối với nhiều người, câu: “Gái thương chồng đương đông buổi chợ/ Trai thương vợ nắng quái chiều hôm” có lẽ không phải là xa lạ. Nhưng lí giải nó thì không hẳn ai cũng đúng. Người ta tranh luận: Câu ca dao đề cao người vợ hay người chồng? Một số người cho rằng đó là câu đề cao tình thương của người vợ đối với người chồng và đánh giá thấp tình thương của người chồng đối với vợ. Một số khác thì hiểu ngược lại. Mỗi người đều có những lí lẽ để bênh vực cho ý kiến của mình. Song có lẽ đó chỉ là những ý kiến cực đoan. Chẳng lẽ ở đây lại là sự đề cao hay hạ thấp người chồng hoặc người vợ khi điều không thể phủ nhận được là trong cuộc sống gia đình đều có những người chồng thương vợ hay những người vợ thương chồng?  Vì thế điều cần khẳng định ngay ở đây là: câu ca dao hoàn toàn không đề cao ai, hạ thấp ai, mà thực chất nó chính là kinh nghiệm của trí tuệ dân gian về quan hệ tình cảm vợ chồng. Mặt khác đáng nói hơn là kinh nghiệm đó được biểu đạt một cách ngắn gọn, súc tích.  Vậy kinh nghiệm đó là gì và cách biểu đạt như thế nào? Để trả lời được câu hỏi đó, hãy quay về với bài ca dao. Trong mỗi câu có thể tách làm hai phần:  “Gái thương chồng / đương đông buổi chợ  Trai thương vợ / nắng quái chiều hôm”.  Khi xét mối quan hệ của hai phần đó sẽ có hai khả năng xẩy ra:  Khả năng thứ nhất: hai hình ảnh “đương đông buổi chợ” và “nắng quái chiều hôm” là trạng ngữ của “gái thương chồng” và “trai thương vợ”. Nói cách khác, chúng ta có thể hiểu: “Gái thương chồng (khi) đương đông buổi chợ / Trai thương vợ (khi) nắng quái chiều hôm”. Như vậy, câu ca dao sẽ là tình thương chồng – vợ với những thời điểm mà tình cảm đó phải thử thách, trải qua. Hình ảnh “đương đông buổi chợ” khiến người ta liên tưởng tới những người vợ vì thương chồng mà tảo tần vất vả trong những hoàn cảnh hết sức khó khăn. (…) Còn những người chồng thương vợ cũng không kém phần vất vả khi phải chịu cái “nắng quái chiều hôm”. Khác với nắng giữa trưa, “nắng quái chiều hôm” tuy là nắng cuối ngày, kém phần gay gắt, nhưng tia nắng sắc, xiên ngang vào mặt người, gây cảm giác khó chịu.  Khả năng thứ hai: “đương đông buổi chợ” và “nắng quái chiều hôm” là những hình ảnh so sánh. Khi đó chúng ta có thể hiểu: “Gái thương chồng (như) đương đông buổi chợ / Trai thương vợ (như) nắng quái chiều hôm”. Nếu như vậy, câu ca dao lại đề cập đến cách thức thể hiện tình cảm của người vợ đối với người chồng cũng như người chồng đối với người vợ. Cũng là một chữ “thương” thôi nhưng người vợ thường biểu hiện tình cảm đó một cách ồn ào, có khi ầm ĩ đến căng thẳng tựa như phiên chợ đang lúc đông nhất; còn người chồng thương vợ thì trầm lặng hơn, kín đáo hơn song có khi đến mức khó chịu tựa cái nắng quái chiều hôm.  Đó là cái đặc sắc  trong cách biểu đạt của bài ca dao này, là nó đã lựa chọn được những hình ảnh cho phép những cách hiểu khác nhau, mỗi cách đều đúng, vừa thể hiện được những khía cạnh phong phú, vừa khẳng định được tình thương yêu trong cuộc sống tình cảm vợ chồng.  (Tùng Văn, in trong *Đi tìm vẻ đẹp văn chương,*Thân Phương Thu tuyển chọn, tập 2, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2018)  **Thực hiện các yêu cầu:**  **Câu 1.**Xác định thể loại của văn bản trên?  **Câu 2.**Văn bản trên bàn về vấn đề gì?  **Câu 3.**Văn bản trên có thể được chia làm mấy phần? Nêu nội dung chính của từng phần?  **Câu 4.**Phân tích ngắn gọn sức thuyết phục của lập luận ở văn bản trên?  **Câu 5.**Anh/chị hãy thử đưa ra một cách hiểu khác (ngoài những cách hiểu đã đề cập trong văn bản) về bài ca dao nói trên?  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **Câu 1. (2,0 điểm)**  Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về vấn đề: Lắng nghe chính mình  **Câu 2. (4,0 điểm)**  *[…] Em lập cập chạy ra sàn,*  *Mâm cơm chiều dọn vội,*  *Nghĩ đến anh mà nát ruột gan,*  *Như nặn nến sáp không nên,*  *Như ôm cây to không xuể.*  *Em lập cập chạy vào đằng quản,*  *Cất tiếng xa gần trách chú:*  *– “Giúp cháu với, bác trai bác gái nhà trên*  *Giúp cháu với, ơi chú, ơi thím nhà dưới!”*  *– “Chúng ta không giúp nổi cháu ơi!*  *Ta đã ăn gói trầu nhỏ người mang tới gửi,*  *Gói cau con người mang tới dạm,*    *Dây trầu không người đã tới chốn leo”*  *Em yêu lại kêu:*  *– “Giúp tôi với, hỡi chị em dâu rể trong nhà!”*  *Chị em dâu rể trong nhà cũng đáp:*  *– “Không giúp được, em ơi!*  *Ta cũng ăn gói trấu nhỏ người mang tới gửi,*  *Gói cau con người mang tới dạm,*  *Dây trầu không người đã tới chốn leo!”*  *Nghe chim cu trên ngọn cây cúc cu,*  *– “Cũng đừng khóc cô ơi!*  *Cây tre nó thành giấy*  *Cây nứa nó thành ống*  *Con gái thành nàng dâu*  *Bố gả chồng cho đừng chối cô à!”*  *[…] Lời đã trao lời liền như chiếc chiếu,*  *Lời chắc đanh như dao sắc chặt dong,*  *Như lá dong kia đã lót ủ men nồng,*  *Dẫu van xin cha cũng không buông không thả!*  *Ngẫm thân em chỉ bằng thân con bọ ngựa,*  *Bằng con chẫu chuộc thôi.*  (Trích *Tiễn dặn người yêu*, Mạc Phi dịch, Tổng tập văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam, Tập IV, NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2002, trang 49 – 55)  Viết bài văn (600 chữ) phân tích đoạn trích trên. |

|  |
| --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Câu 1.** Thể loại: văn bản nghị luận văn học.  **Câu 2.** Văn bản bàn về các hình ảnh giàu sức biểu đạt trong bài ca dao: Gái thương chồng đương đông buổi chợ / Trai thương vợ nắng quái chiều hôm.  **Câu 3.** Văn bản có thể được chia làm 2 phần:  – Phần 1 (từ đầu đến hay những người vợ thương chồng?): những cách hiểu cực đoan về nội dung của bài ca dao.  – Phần 2 (còn lại): đưa ra hai cách hiểu của tác giả bài viết về nội dung của bài ca dao.  **Câu 4.** Phân tích sức thuyết phục của lập luận trong văn bản:  – Đầu tiên, tác giả đưa ra những cách hiểu của nhiều người về ý nghĩa của bài ca dao và cho rằng đó là những cách hiểu cực đoan (đề cao tình thương của người vợ đối với người chồng và đánh giá thấp tình thương của người chồng đối với vợ. Một số khác thì hiểu ngược lại). Theo tác giả, không nhất thiết phải hiểu theo một trong hai cách trên vì không thể phủ nhận được là trong cuộc sống gia đình đều có những người chồng thương vợ hay những người vợ thương chồng.  – Sau khi bác bỏ các cách hiểu cực đoan, tác giả đưa ra hai cách hiểu của riêng mình về bài ca dao. Cơ sở cách hiểu của tác giả là căn cứ trên các mối quan hệ khả thể giữa hai vế trong câu. Đối với mỗi cách hiểu, tác giả đều đưa ra cách giảng giải rõ ràng, mạch lạc, lo gic, dẫn chứng hợp lí. Chính điều đó đã làm cho lập luận của tác giả trở nên thuyết phục hơn.  **Câu 5.** Thử đưa ra một cách hiểu khác:  – “đương đông buổi chợ” hiểu là lúc người phụ nữ còn nhan sắc, nhiều người để ý, ve vãn, nhưng họ không hề quan tâm, mà chỉ yêu thương mỗi chồng mình.  – “nắng quái chiều hôm” chỉ lúc tuổi già, ý nói khi người đàn ông về già thì người vợ cũng hết mùa nhan sắc, lúc ấy mà người đàn ông vẫn thương yêu vợ mình, thì đó mới là điều đáng quý.  ⭢ Như vậy, câu ca dao này là lời nhắc nhở, khẳng định về tấm lòng chung thủy trong tình yêu.  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **Câu 1. (2,0 điểm)**  a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận xã hội.  b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: suy nghĩ về vấn đề: Lắng nghe chính mình.  c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:  1. Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề:  – Trong cuộc sống, chúng ta không chỉ cần lắng nghe người khác, mà còn phải biết lắng nghe chính mình.  – Lắng nghe chính mình là một việc làm cần thiết, mang lại nhiều lợi ích thiết thực.  2. Triển khai vấn đề nghị luận:  2.1. Giải thích: Lắng nghe chính mình là khả năng suy ngẫm, truy vấn, suy xét bản thân để hiểu rõ hơn về chính mình.  2.2. Lợi ích của việc lắng nghe chính mình:  – Lắng nghe chính mình giúp ta tìm ra được những điều mình yêu thích, từ đó sớm xác định được hướng đi cho tương lai.  – Lắng nghe chính mình giúp chúng ta biết được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó sớm khắc phục những khuyết điểm, phát huy ưu điểm.  – Lắng nghe bản thân giúp chúng ta sống chậm lại, tỉnh táo và trầm tĩnh hơn trước các sự kiện của cuộc đời, từ đó mà đưa ra được những quyết định chính xác hơn.  – Lắng nghe chính mình để hiểu hơn về mình, hiểu về những cam go trong cuộc đấu tranh để chiến thắng chính mình, từ đó mà trở nên đồng cảm, bao dung hơn đối với lỗi lầm của người khác.  v.v…  2.3. Cần làm gì để lắng nghe chính mình:  – Dành cho mình những khoảng thời gian ở một mình, có đủ sự tĩnh lặng để suy ngẫm về bản thân.  – Sống chậm, trải nghiệm cuộc sống một cách sâu sắc để có cơ hội hiểu hơn về tính cách của mình.  – Đọc những quyển sách giàu tính triết lí để tăng khả năng suy ngẫm về cuộc đời cũng như về chính mình.  3. Rút ra bài học cho bản thân:  – Nhận thức được tầm quan trọng của việc lắng nghe chính mình.  – Học cách lắng nghe chính mình.  d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:  – Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  – Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  – Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.  đ. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.  e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  **Câu 2. (4,0 điểm)**  – Bài làm cần đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận: mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt; thể hiện được suy nghĩ sâu sắc của cá nhân về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.  *–*Xác định đúng yêu cầu của đề:*Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.*  – Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm. Học sinh có thể triển khai theo các cách khác nhau, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ luận điểm. Ví dụ:  + Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm, vị trí, nội dung của đoạn trích (tâm trạng đau khổ, tuyệt vọng của cô gái khi bị cha mẹ ép duyên).  + Sự bất ngờ, hoảng hốt, mất bình tĩnh, đau khổ của cô gái khi biết mình đã bị cha mẹ ép duyên*: “Em lập cập chạy ra sàn,/ Mâm cơm chiều dọn vội,/ Nghĩ đến anh mà nát ruột gan./ Như nặn nến sáp không nên,/ Như ôm cây to không xuể.”.* Chú ý dáng vẻ, hành động của cô gái được diễn tả qua từ *“lập cập*” dọn cơm chiều mà không thể tập trung, để tâm được vào công việc; biện pháp tu từ so sánh, từ ngữ diễn tả trực tiếp tâm trạng (Nghĩ đến anh mà nát ruột gan.) (có thể đối chiếu với tâm trạng cô gái chờ đợi, mong ngóng, nghĩ đến người yêu, gọi vía người yêu khi ở trên nương để thấy rõ hơn nỗi bàng hoàng, đau đớn, bất ngờ của cô gái khi bị cha mẹ gả ép duyên; có thể hình dung tưởng tượng hành động, cử chỉ của cô gái trong không gian, thời gian cụ thể,… để cảm nhận rõ hơn nỗi đau khổ của cô).  + Sự cố gắng cầu cứu, tìm cách thoát khỏi cảnh ngộ bị ép uổng duyên phận*: “Em lập cập chạy vào đằng quản … Bố gả chồng cho đừng chối cô à!”.* Chú ý biện pháp điệp cấu trúc, kết hợp với đối, liệt kê tăng tiến (*Em lập cập chạy ra sàn; Em lập cập chạy vào đằng quân; Giúp cháu với, bác trai bác gái nhà trên; Giúp cháu với, ơi chú ơi thím nhà dưới; Giúp tôi với hỡi chị em dâu rể trong nhà!; Chúng ta không giúp nổi cháu ơi! Ta đã… Không giúp được, em ơi! Ta cũng…);*tâm trạng chờ đợi, hi vọng cầu cứu của cô gái khi cất tiếng kêu, trách; tâm trạng thất vọng, đau khổ, bất lực của cô gái khi bị từ chối; lời cầu cứu không chỉ hướng đến mọi người trong đại gia đình mà còn hướng đến tất cả những con vật trong thế giới xung quanh. Cô chỉ nhận được hoặc là lời từ chối, hoặc là lời khuyên hãy chấp nhận. Chú ý tưởng tượng, hình dung để cảm nhận rõ âm thanh, giọng điệu của cô gái trong không gian, thời gian cụ thể,…  + Sự bất lực trước hoàn cảnh và lời than thân đau đớn, tuyệt vọng của cô gái: *“Lời đã trao lời liền như chiếc chiếu … Bằng con chẫu chuộc thôi”.* Chú ý các biện pháp tu từ điệp cấu trúc, so sánh, diễn đạt tăng tiến, các hình ảnh – tất cả nhấn mạnh vào tình thể không thể thay đổi, bế tắc, không lối thoát của cô. Đoạn thơ kết lại bằng tiếng thở dài, bằng lời than đẫm nước mắt. Cuộc đời bước vào hôn nhân không có tình yêu, thân phận nhỏ bé như thân con bọ ngựa, như con cháu chuộc dàng dặc khổ đau của cô gái thực sự bắt đầu từ tiếng than dau đớn, tuyệt vọng này.  – Khái quát chủ đề, đánh giá đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích:   * Nội dung: Đoạn trích là tiếng kêu thương đau xót dành cho cô gái, cho tình yêu lứa đôi của anh yêu và em yêu, là lời lên án hủ tục ép duyên đã gây bao bi kịch đẫm nước mắt cho các chàng trai, cô gái xưa. * Nghệ thuật: Đoạn trích diễn tả sâu sắc tâm trạng của nhân vật, sử dụng thành công các biện pháp tu từ, đặc biệt là phép điệp cấu trúc, lối so sánh, các hình ảnh gắn liền với thiên nhiên và đời sống sinh hoạt, đời sống tâm hồn, tỉnh cảm của người Thái,… Tất cả tạo nên một nhịp điệu riêng, nhịp điệu tâm hỗn mang đậm sắc thái dân tộc của những câu hát trong Tiễn dặn người yêu… |

|  |
| --- |
| **ĐỀ ÔN TẬP** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Đọc văn bản:**  **Nói điều bạn muốn**  Có bao giờ bạn nhận ra rằng người mình yêu thương nhất lại là người mình thường bỏ lơ? Thật kỳ quặc, phải không? Bạn dễ dàng dành rất ít thời gian với gia đình vì họ luôn ở ngay bên bạn (hoặc bạn tưởng là thế). Thật dễ bỏ qua những sự biểu lộ tình cảm với người mình yêu mến bởi vì dường như chưa cần phải làm thế ngay. Nhưng còn gì quan trọng hơn gia đình chứ? Thành công vượt trội nhưng cô đơn thì có ý nghĩa gì? Cuốn album gia đình có ý nghĩa với tôi hơn nhiều so với tài khoản ngân hàng. Rất thực lòng.  Vậy hãy nhấc máy lên và nói với cha mẹ rằng bạn rất yêu thương họ. Trước khi đi làm, hãy bày tỏ cử chỉ yêu thương với người bạn đời. Hãy ôm chặt các con và nói rằng bạn rất thương chúng. Con bạn chỉ bé bỏng có một thời. Và khi cánh cửa cơ hội đó khép lại, chúng sẽ vĩnh viễn đóng chặt.  (Theo  Đời ngắn, đừng ngủ dài, Robin Sharma, NXB Trẻ, 2015, tr. 92-93)  **Thực hiện các yêu cầu:**  **Câu 1.** Tác giả khuyên chúng ta nên gần gũi với ai?  **Câu 2.**Theo tác giả, vì sao cha mẹ nên ôm chặt các con và nói lời yêu thương với chúng?  **Câu 3.**Hàng loạt những câu hỏi được đặt ra trong văn bản có tác dụng gì?  **Câu 4.** Bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về chia sẻ của tác giả: “Cuốn album gia đình có ý nghĩa với tôi hơn nhiều so với tài khoản ngân hàng.”  **Câu 5.**Trình bày suy nghĩ của anh/chị về lời khuyên của tác giả: *Vậy hãy nhấc máy lên và nói với cha mẹ rằng bạn rất yêu thương họ.*  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **CHO EM TỪNG NGÀY BÌNH YÊN**  **– Y Phương**  *Ở đấy có trái tim bình yên đang đập trong ngực một người*  *ở đấy có một người đang bình yên ngủ say trong một căn nhà*  *ở đấy có một căn nhà đang bình yên nổi lửa trong một khu rừng*  *ở đấy có một khu rừng bao nhiêu lá bấy nhiêu tình yêu bình yên anh dành cho em*  *tình yêu anh dành cho em bình yên vẹn nguyên óng ánh nắng từng ngày từng ngày từng ngày bình yên… chưa bao giờ thấm mệt.*  *Nguồn: Báo Nhân dân số Tết 2011*  **Câu 1 (2,0 điểm).**  Bình yên là mong ước thẳm sâu trong lòng của mỗi người. Tuy nhiên, giống như biển, có những ngày giông bão sẽ nổi lên.  Theo anh/chị bình yên đến từ nơi đâu? Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) để trả lời cho câu hỏi trên.  **Câu 2 (4,0 điểm).**  Viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích nội dung, nghệ thuật bài thơ “Cho em từng ngày bình yên” của Y Phương. |

|  |
| --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Câu 1.**Tác giả khuyên chúng ta nên gần gũi với gia đình, với những người thân của mình.  **Câu 2.**Theo tác giả, cha mẹ nên ôm chặt các con và nói lời yêu thương với chúng vì trẻ con “chỉ bé bỏng có một thời”, cánh cửa cơ hội để làm điều đó sẽ có lúc khép lại.  **Câu 3.**Hàng loạt những câu hỏi đặt ra trong văn bản thể hiện nhu cầu đối thoại, sẻ chia, tâm sự của người viết về vấn đề tác giả đang bàn luận (mức độ quan tâm của mỗi người đối với gia đình, với những người thân yêu của mình).  **Câu 4**. Tác giả đã phân biệt rất rõ giá trị tinh thần (“cuốn album gia đình”) với giá trị vật chất (“tài khoản ngân hàng”), đồng thời thể hiện quan điểm lựa chọn của mình: lựa chọn giá trị tinh thần thay vì giá trị vật chất. Đó là suy nghĩ hoàn toàn đúng đắn.  **Câu 5.**Đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về lời khuyên *“hãy nhấc máy lên và nói với cha mẹ rằng bạn rất yêu thương họ”* có thể được triển khai theo hướng:  – Khẳng định đó là lời khuyên đúng đắn. Vì: tình yêu thương, cụ thể ở đây là tình yêu của con cái dành cho cha mẹ, cần được biểu hiện thành lời nói, hành động cụ thể; cha mẹ là những người đã hết lòng hi sinh vì chúng ta nên chính chúng ta phải bày tỏ tình yêu của mình để đáp đền lại tình yêu của cha mẹ; cha mẹ không sống mãi để nghe những lời yêu thương của ta…  – Không chỉ cần thiết phải nói lời yêu thương cha mẹ, mỗi người cần bày tỏ sự quan tâm, lòng hiếu thảo đến cha mẹ bằng các hành động cụ thể, cần sống xứng đáng, để cha mẹ không phải phiền lòng hay xấu hổ vì các con…  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **Câu 1.**  **– Mở bài:**  + Dẫn dắt  + Nêu Vấn đề nghị luận: Bình yên đến từ nơi đâu?  **– Thân bài:**   1. **Giải thích: Bình yên là gì?**   Bình yên có thể hiểu là bình an, thanh bình, yên lành; là sức khỏe, công việc và cuộc sống của bản thân cũng như gia đình đều ở trạng thái tốt nhất.   1. **Biểu hiện của bình yên:**   Trong cuộc sống này, con người có vô vàn cách khác nhau và định nghĩa của bình yên cũng có vô vàn cách hiểu. Có người, bình yên là được nằm trong vòng tay mẹ, tựa đầu vào vai cha và ăn bữa cơm đoàn tụ. Có người, bình yên đơn giản là khi ngồi gấp những ngôi sao, những con hạc giấy và gửi gắm vào đó những ước mơ hay mỗi sớm mai thức dậy, vùi mình vào chăn ấm, nơi ta gọi là nhà,…   1. **Ý nghĩa của bình yên:**   – Cuộc sống vô vàn khó khăn, rất nhiều áp lực đè nặng lên tâm trí của mỗi người. Những lúc như vậy, mỗi người cần khoảng khắc bình yên để thấy cuộc đời đáng sống, để có đủ năng lượng bước tiếp đến những ngày tươi sáng. Chình vì thế, bình yên là điều mọi người hằng ao ước, hằng khát khao kiếm tìm. Mọi người khắc khoải đi trả lời  cho câu hỏi: Bình yên đến từ nơi đâu?   1. **Bình yên đến từ nơi đâu:**   Mỗi mong muốn, mỗi khát khao kiếm tìm bình yên thì sẽ có vô vàn cách đi tìm nguồn gốc của bình yên thực sự. Nhưng bình yên thực sự chỉ đến trong quan niệm sống, trong tư tưởng và trong cách nghĩ, cách nhìn về cuộc đời. Có thể tham khảo một vài quan niệm sau, có thể bạn sẽ tìm thấy bình yên thực sự:  – Biết ơn mọi thứ bình thường ta sẽ thấy yêu thương bao trùm lấy bản thân mình.  – Chỉ đến khi chấp nhận mình khiếm khuyết rồi tìm cách bù đắp lại lỗ hỏng, con người mới mong có ngày bình yên.  – Bình yên nằm trong tâm trí, vậy mà người người không biết cứ sốt sắng tìm kiếm từ bên ngoài.  – Bình yên là khi mở mắt ra thấy được người mình yêu đầu tiên, là hài lòng với tài năng của con cái, là sẻ chia cùng bạn bè.  – Bình yên là khi bản thân thôi không tự đánh giá mình là quan trọng đối với ai đó, nụ cười lúc ấy xuất hiện nhiều hơn.  – Bình yên đối với một số người chỉ là được nhốt mình trong phòng, làm bạn với thú cưng thay vì phải đối mặt với hiện thực.  – Cứ mở lòng đón nhận cái mới, mọi thứ sẽ trở nên kì diệu giống như một tâm hồn sóng gió vờ được nơi trú ẩn bình yên.  – Bình yên là sau một ngày bận rộn tấp nập ở ngoài, về nhà ngả lưng xuống giường có thể ngủ một giấc thật trọn vẹn.  – Bình yên là lúc mệt mỏi gọi về cho gia đình nghe được giọng ba mẹ là thấy hạnh phúc nhất.  – Bình yên là khi cảm thấy mọi thứ xung quanh đều trầm lặng, yên ắng. Là khi được vui vẻ cười cười nói nói mà không phải suy nghĩ, là khi mọi người đến với nhau bằng sự chân thật và là khi còn nhiều điều nho nhỏ làm ta hạnh phúc.   1. **Bàn luận:** Bình yên hay không là nằm trong tâm, trong cách nghĩ của mỗi người. Tuy nhiên, sẽ không có gì là tuyệt đối, bình yên cũng vậy. Nếu ai đó mà cố gắng đi tìm sự hoàn hảo, đi tìm những điều tuyệt đối, bình yên sẽ không bao giờ đến với bạn.   – Cần phân biệt bình yên với sự buông xuôi, không đặt mục tiêu, không đấu tranh để phát triển.  – Bình yên là phải tiêu diệt được những cái ác, cái xấu xa trong xã hội, trong cuộc đời này. Vì thế, chiến tranh, sân si, đố kị là kẻ thù của bình yên.  **Kết bài:**  – Khẳng định lại khát khao kiếm tìm bình yên.  – Rút ra bài học  cho bản thân và kêu gọi hành động.  **Câu 2.**  **Gợi ý:**  – Dẫn dắt, nêu ấn tượng, cảm xúc ban đầu về bài thơ.  – Trình bày ấn tượng về nội dung của bài thơ (Đối tượng trữ tình “mùa thu đầu tiên” hiện lên có đặc điểm như thế nào? Có những nét gì đặc sắc? => qua đó, nhân vật trữ tình đã bày tỏ tình cảm cảm xúc như thế nào?)  – Trình bày ấn tượng về những nét đặc sắc nghệ thuật (thể thơ, hình ảnh, cách sử dụng từ ngữ, giọng thơ…)  – Kết luận: Ý nghĩa của bài đối với bản thân.  **Tham khảo**  *Cho em từng ngày bình yên* của Y Phương đã gây ấn tượng mạnh với người đọc ngay ở nhan đề, để rồi khi xâm nhập vào thế giới bình yên đó, người đọc mới nhận ra sự bình yên đến từ nơi đâu.  Bài thơ được xây dựng theo một hình thức đặc biệt (không có dấu câu, không viết hoa các chữ cái đầu dòng) chính điều đó, mạch cảm xúc như một dòng chảy êm đềm của một con suối trong veo, như dòng chảy của ánh trăng trong bản sonata => cứ thế, bình yên được mở ra và hiện hữu ở nhiều nơi, nhiều điều. Y Phương thật khéo léo khi khẳng định “ở đấy” có một trái tim bình yên. Vâng, nhà thơ đi từ trái tim => ngôi nhà => khu rừng… Trái tim yêu đương luôn thổn thức, khát khao, xong trái tim ấy cũng luôn khao khát mang lại bình yên cho em, cho anh, cho ngôi nhà và rộng lớn hơn là cho cả khu rừng => Không gian rộng mở, bình yên ngập tràn, Y Phương thật khéo léo trong phép so sánh “rừng bao nhiêu lá” thì bình yên dành cho em bấy nhiêu => rõ ràng cách so sánh này để nhấn mạnh tình yêu mãnh liệt, thiết tha dành cho em. Khép lại bài thơ, lời khẳng định dồn dập: bình yên vẹn nguyên, từng ngày từng ngày bình yên. Thật xúc động biết bao trước cháy tim yêu thương say đắm ngọt ngào đến vậy. Với thể thơ tự do, điệp ngữ “ở đó” cùng song hành với điệp từ “bình yên” lặp đi lặp lại nhiều lần, nhà thơ đang muốn khẳng định bình yên sẽ có ở mọi nơi, hiện hữu ở mọi điều, nhưng bình yên chỉ đến thực sự khi được sống trong tình yên chân thành, tha thiết của những con tim yên. Bài thơ như một bản sonata “bình yên”, khi giai câu chữ cuối cùng đã tắt mà ý và lời vẫn cứ vang lên trong lòng mỗi người. |

|  |
| --- |
| **ĐỀ ÔN TẬP** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Đọc văn bản:**  **Tranh Đông Hồ**  Đông Hồ, làng nhỏ nằm bên bờ sông Đuống đã trở thành một địa danh văn hóa quen thuộc với mọi người. Người họa sĩ Đông Hồ vẽ tranh bằng bút lông chấm mực tàu trên giấy bản. Sau đó tranh nét được khắc trên ván gỗ thị vàng ươm. Chỉ khắc trên gỗ thị vì gỗ thị mềm, mịn, dai. Ngọn [dao](https://vi.wikipedia.org/wiki/Dao) khắc sắc lẻm tung tẩy trên phiến gỗ thị làm nên những bản khắc quý giá. Bản khắc được in trên giấy điệp. Tờ giấy điệp cũng là một kì công của kĩ thuật chế tạo giấy đời xưa. Giấy làm từ vỏ cây dó. Vỏ dó được giã nhuyễn, ninh kĩ, hớt lấy những sợi tơ mềm như mạng nhện. Sợi tơ đan dệt nên tờ giấy xốp, dai, mềm mại như lụa. Rồi người ta lấy vỏ sò, hến, trai, điệp,… đem nung như nung vôi. Chất liệu vụn như cám và có màu óng ánh sa-phia ấy gọi là điệp. Điệp trộn với hồ quết lên giấy dó thành tờ điệp.  Tranh Đông Hồ được in trên tờ điệp. Họa sĩ Đông Hồ xưa kia tô màu tranh bằng chất liệu thiên nhiên. Lá tre đốt ủ kĩ làm màu đen. Lá chàm cho màu xanh. Rỉ đồng cho màu lam. Nhựa thông cho màu hổ phách. Quả dành dành cho màu vàng. Son đồi cho màu đỏ. Vỏ trứng giã nhỏ trộn hồ cho màu trắng. Những chất liệu tự nhiên ấy đã làm nên sắc màu kì diệu quý giá của tranh dân gian Đông Hồ.  Hàng trăm tác phẩm nổi tiếng đã sinh ra từ làng tranh này. Bộ Tố nữ là bốn “hoa hậu” Việt Nam thời xưa, là những Vê-nuýt (Venus) phương Đông. Hứng dừa vừa có màu sắc trữ tình vừa hài hước. Tranh Chuột kiệu anh đi trước, võng nàng đi sau diễn tả vẻ tưng bừng của ngày vinh quy. Thầy đồ cóc là hình ảnh của “nền giáo dục” thời xa xưa. Đánh ghen là tiếng cười phê phán. Quen thuộc nhất, nổi tiếng nhất dòng tranh Đông Hồ là tranh Gà, tranh Lợn. Lợn nái ăn dáy thật đẹp được cách điệu lạ mắt nhất là cái khoáy tròn âm dương. Đó thực sự là nét tài hoa, là thần bút của họa sĩ dân gian. Bức Đàn lợn mẹ con cũng vậy, con lợn nào trên mình cũng có khoáy âm dương!  Xưa tháng chạp là tháng bán tranh Tết. Khắp các chợ cùng quê đều có những người phụ nữ Đông Hồ nón ba tầm, áo dài thắt vạt, đòn gánh cong quẩy hai bồ tranh đi bán. Người đi sắm hàng Tết thường không bao giờ bỏ qua hàng tranh. Dăm xu lẻ đã mua được một bức Tiến tài, Tiến lộc, Phú quý, Vinh hoa về dán cửa đón xuân gửi gắm ước mơ mỗi độ Tết đến, xuân về.  (Theo Bài tập Ngữ văn 10 Nâng cao, tập hai, NXB Giáo dục, 2006, tr. 26-27)  **Thực hiện các yêu cầu:**  **Câu 1.** Vì sao bản khắc tranh Đông Hồ chỉ khắc trên gỗ thị?.  **Câu 2.**Họa sĩ Đông Hồ xưa tạo màu cho tranh Đông Hồ từ những chất liệu nào?  **Câu 3.**Văn bản thể hiện tình cảm, thái độ gì của người viết?  **Câu 4.**Từ văn bản, nêu cảm nhận của anh/ chị về vẻ đẹp của tranh Đông Hồ qua hai câu thơ sau:  *Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong*  *Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp*  (Trích *Bên kia sông Đuống*, Hoàng Cầm)  **Câu 5.**Trình bày suy nghĩ của anh/chị về giá trị tinh thần của dòng tranh Đông Hồ trong đời sống văn hóa của xã hội hiện đại.  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **Câu 1 (2,0 điểm).**  Viết đoạn văn (200 chữ) văn nghị luận xã hội bàn về bài học được rút ra từ mẩu chuyện sau:  *Một chàng trai 24 tuổi cư xử như một đứa trẻ con… và ai cũng cảm thấy khó chịu vì điều đó trừ người cha. Chàng trai 24 tuổi nhìn ra ngoài cửa sổ tàu hoả, mắt sáng rỡ, hào hứng reo lên:“Cha, nhìn những cái cây đang chạy lùi về phía sau kìa!” Người cha mỉm cười. Một cặp đôi trẻ ngồi kế bên tỏ ra khó hiểu với hành vi như một đứa trẻ của chàng trai. Chắc họ nghĩ chàng trai không được bình thường về thần kinh.“Cha, những đám mây đang chạy theo chúng ta!”, chàng trai 24 tuổi lại thốt lên, tràn đầy sự kinh ngạc. Đến lúc này, cặp đôi không thể chịu được nữa bèn quay sang hỏi người cha:“Tại sao chú không đưa con trai mình đến gặp một bác sĩ thật giỏi ngay đi nhỉ?”Người đàn ông đứng tuổi mỉm cười, chậm rãi nói:“Chú vừa mới làm thế. Và cha con chú đang trở về từ bệnh viện. Con trai chú không may bị khiếm thị từ khi mới chào đời, hôm nay là ngày đầu tiên nó có thể nhìn thấy mọi thứ.”Không ai nói gì nữa…*                             (Theo mục Góc trái tim, báo điện tử kênh 14.vn, ngày 07/01/2016)  **Câu 2. (4,0 điểm)**  Viết bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày những nhận xét của em về cấu tứ của bài thơ “Vườn cây của ba” của tác giả Nguyễn Duy.  **VƯỜN  CÂY CỦA BA**  **Nguyễn Duy**  *Má trồng toàn những cây dễ thương Nào là hoa, là rau, là lúa Còn ba trồng toàn cây dễ sợ Cây xù xì, cây lại có gai*  *Cái gai bưởi đụng vào thì chảy máu Trái sầu riêng rớt xuống thì đầu u Nhựa hột điều dính vào là rách áo Cây dừa cao eo ơi, cao là cao*  *Cây ba trồng sống lâu thiệt là lâu Mưa chẳng dập gió lay chẳng đổ Thân xù xì cứ đứng trơ trơ*  *Cành gai góc đâm ngang tua tủa*  *Bưởi, sầu riêng, dừa, điều nhiều nhiều nữa Cho em bốn mùa vị ngọt hương thơm Vườn của ba cây trồng thì dễ sợ Mà trái nào cũng thiệt dễ thương.* |

|  |
| --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Gợi ý trả lời:**  **Câu 1.**Bản khắc tranh Đông Hồ chỉ khắc trên gỗ thị vì gỗ thị mềm, mịn và dai.  **Câu 2.**Họa sĩ Đông Hồ xưa tạo màu cho tranh Đông Hồ từ những chất liệu thiên nhiên: màu đen được lấy từ lá tre đốt ủ kĩ, màu xanh được lấy từ lá chàm, màu lam lấy từ rỉ đồng, màu hổ phách lấy từ nhựa thông, màu vàng lấy từ quả dành dành, màu đỏ lấy từ son đồi, màu trắng lấy từ vỏ trứng giã nhỏ trộn hồ.  **Câu 3.**Văn bản thể hiện lòng yêu mến, trân trọng và tự hào của người viết đối với một vẻ đẹp văn hóa truyền thống của người Việt là tranh Đông Hồ.  **Câu 4.**Hai câu thơ của Hoàng Cầm đã thu vào trong nó vẻ đẹp hồn cốt của tranh Đông Hồ: “nét tươi trong”, “màu dân tộc sáng bừng”. Đó là những bức tranh gợi đời sống giản dị, thân thuộc, bình yên mà no ấm, trù phú của cuộc sống người lao động (tranh gà – lợn) với sắc màu tươi sáng, đầm ấm với phong cách nghệ thuật dân gian đậm đà bản sắc dân tộc.  **Câu 5.**  Đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về *giá trị tinh thần của dòng tranh Đông Hồ trong đời sống văn hóa của xã hội hiện đại* có thể được triển khai theo hướng:  – Tranh Đông Hồ thuộc dòng tranh dân gian Việt Nam, mỗi bức tranh không chỉ phản ánh vẻ đẹp đời sống sinh hoạt mà còn thể hiện nhân sinh quan cũng như quan niệm thẩm mĩ của người bình dân xưa. Mỗi bức tranh Đông Hồ đã thu hẹp khoảng cách hiện tại – quá khứ, đem những cái thanh bình, yên ả trong cuộc sống của con người ngày xưa để cân bằng lại cho cái ồn ào, đông đúc, bon chen, giành giật… trong xã hội ngày nay. Tất nhiên, giữa xưa với nay không phải không có cái gạch nối của sự thừa tiếp…  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**  **Câu 1**  **Mở bài:**Giới thiệu vấn đề nghị luận  Cuộc sống có rất nhiều sự việc xảy ra mà chẳng thể nào chúng ta hiểu rõ được bản chất. Chính vì vậy, không thiếu những lần vì quá vội vàng mà chúng ta đã đưa ra những lời phán xét làm tổn thương người khác, khiến sự việc trở nên trầm trọng hơn và cuối cùng, đến khi nhận ra sự thật thì đã quá muộn. Câu chuyện của hai cha con chính là lời nhắc nhở dành cho mỗi người: đừng vội vàng chỉ trích hay phán xét người khác khi không hiểu gì về tình huống chân thực của họ.  **Thân bài**  **Tóm tắt:**         Câu chuyện kể về chàng trai sau 24 năm bị khiếm thị lần đầu tiên trên đường trở về sau cuộc phẫu thuật, nhìn thấy mọi vật anh vui sướng nói với cha mình về những gì mình nhìn thấy. Niềm vui đó của anh khiến những người xung quanh khó chịu, trong số những người đó có người đã có ý kiến với người cha của anh và họ bỗng im lặng sau khi được nghe cha anh trả lời.  =>Ý nghĩa câu chuyện:Câu chuyện ngắn gọn nhưng ý nghĩa thật sâu sắc, mỗi người trên thế giới này đều có một câu chuyện riêng của mình, đừng vội vã phán xét khi không biết câu chuyện của người khác như thế nào. Đừng nghĩ người khác không tốt khi mới gặp họ vài lần, đừng vội phán xét khi chưa hiểu vấn đề là gì.   1. **Bàn luận:**   –  Cuộc sống của người khác phát sinh việc gì, họ đang trải qua khó khăn và trắc trở gì?đứng tại lập trường của mình chúng ta cũng không thể biết được, những điều chúng ta nhìn thấy chỉ là bề ngoài mà thôi…  – Chúng ta có từng trải qua nỗi khổ đau mới hiểu được nỗi đau của người khác. Chúng ta có trải qua con đường đời gập ghềnh nhấp nhô như thế nào mới hiểu được người khác cũng trải qua như vậy…  –  Mỗi người sống đều có một hoàn cảnh, một số phận khác nhau, người khác sẽ không cách nào hiểu được tường tận. vậy nên, đừng vội vàng chỉ trích hay phán xét người khác khi không hiểu gì về tình huống chân thực của họ.   1. **Mở rộng**   Bàn luận ngược: Nếu chúng ta cố tình hoặc có cái nhìn phiến diện, đánh giá khi chưa hiểu rõ vấn đề, câu chuyện thì cái mà ta nhận được chỉ là sự xa lánh và bản thân trở nên ích kỉ mà thôi.  **Kết bài**  – Khẳng định lại vấn đề  – Rút ra bài học cho bản thân: Câu chuyện để lại cho chúng ta bài học quý giá về cách đánh giá, nhìn nhận sự việc, về cách đối nhân xử thế. Có câu: *“Hạnh phúc không phải được quyết định bởi tài phú, quyền lợi và dung mạo mà là được quyết định bởi mối quan hệ giữa bạn và những người xung quanh”.*Bạn muốn là một người vui vẻ hạnh phúc thì hãy lấy việc “đối xử tử tế” với người khác làm điểm xuất phát đi nhé!  **Câu 2**  – Để làm nổi bật khu vườn của ba vừa dễ thương và dễ sợ, tác giả đã sử dụng thể thơ tự do, phép liệt kê; phương thức biểu đạt biểu cảm kết hợp với miêu tả; đặc biệt sử dụng hình thức so sánh đối lập giữa vườn của ba và vườn của má => thấy vườn của má dễ thương, của ba dễ sợ; cái hay để làm nên cấu tứ của bài chính là: nhìn khu vườn của ba thì dễ sợ, nhưng trước bão gió, khu vườn vẫn đứng vững, quanh năm vẫn cho ra trái  cây thơm ngọt => dễ thương. Cấu tứ được xây dựng chủ yếu qua phép liệt kê, so sánh đối lập để làm nổi bật những đặc trưng của đối tượng trữ tình. Điệu hồn này được xây dựng theo cấu trúc: so sánh, đối lập => dễ sợ mà cũng dễ thương. Tuy nhiên cái vi mạch mà tác giả đã kết nối rất sâu xa, ý nghĩa là những cái xù xì, trông rất dễ sợ nhưng lại có những vẻ đẹp khuất lấp riêng mà không phải dễ dàng phát hiện được ra. Chỉ có sự gắn bó, tình yêu mới nhận ra được vẻ đẹp đó. Khu vườn ba trồng, toàn cái gai góc, xù xì nhưng đằng sau cái đó là hương thơm, là vị ngọt => cuộc đời này cũng vậy, muốn nếm được vị ngọt, ta có phải đi qua những ngày đắng  cay, vất vả??? Vậy khu vườn của ba, đâu chỉ là khu vườn bình thường mà đó là khu vườn triết lí được gợi nên từ những điều kì diệu đó sao?  – Đi từ những đặc điểm dễ sợ và sau đó đến niềm vui, tự hào vì vườn cây cũng có nhiều đặc điểm dễ thương => thể hiện tình cảm yêu quý khu vườn và tự hào về ba => Cảm hứng chủ đạo: Là cảm hứng ngợi ca vẻ đẹp khuất lấp của khu vườn và thể hiện niềm tự hào trước vẻ đẹp đó. |

|  |
| --- |
| **ĐỀ ÔN TẬP** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **“***Trẻ thơ thì xinh như những trái đào,*  *Em thích mặc áo đỏ, áo xanh, áo vàng, áo tím.*  *Trẻ em thì trăm em đều đẹp như nhau,*  *Thấy một vũng nước mưa cũng xếp giấy thả thuyền ra biển.*    *Trẻ thơ thì thích ăn quà và nghe kể chuyện đời xưa*  *Có tiếng hát à ơi mới đi vào giấc ngủ.*  *Trẻ thơ thì hay trốn bà bỏ giấc ngủ trưa*  *Thương lảnh lót tiếng dế ngâm ngoài bụi cỏ.*    *Tuổi thơ là tuổi đất trời yêu thương*  *Nên tháng tám ông trăng cũng tròn để trẻ thơ phá cỗ […]***”**  (*Nói chuyện với trẻ thơ*, Viễn Phương, *Tuyển tập Văn thơ Viễn Phương*, NXB Văn hóa – Nghệ thuật, tr.349)  **Thực hiện các yêu cầu sau:**  **Câu 1.**Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?  **Câu 2.**Tìm và chỉ ra những từ ngữ trong đoạn thơ nêu lên đặc điểm của trẻ thơ?  **Câu 3.**Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:  *“Trẻ thơ thì xinh như những trái đào,*  *Em thích mặc áo đỏ, áo xanh, áo vàng, áo tím”.*  **Câu 4.**Anh/ chị có đồng tình với quan điểm: “*Tuổi thơ là tuổi đất trời yêu thương”* không? Vì sao?  **Câu 5.**Từ đoạn trích, hãy nêu ý kiến của anh/ chị về sự cần thiết của việc yêu thương trẻ em trong xã hội hiện nay.  **II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**   |  |  | | --- | --- | | **GỬI MẸ**  **Lưu Quang Vũ**  *Trên đời chẳng ai lo cho ta bằng mẹ Cũng chẳng ai ta làm khổ nhiều như mẹ của ta Mẹ ơi nếu con được sống lại tuổi thơ Con sẽ chẳng bao giờ mải chơi trốn học Đứa con trai nhiều lỗi lầm ương ngạnh Sẽ không lần nào làm mẹ xót xa.*  *Ước mẹ trẻ hoài như buổi mới gặp cha Ước con được sống suốt đời bên mẹ Mẹ muốn ăn cá thu con chẳng nề xuống bể Chẳng ngại lên ngàn kiếm đọt măng mai Nhưng xứ sở ta quân Mỹ tới rồi Cùng bè bạn con lên đường đuổi giặc.*  *Mẹ vui vẻ gánh lấy phần khó nhọc Việc cơ quan, việc Đảng, việc nhà Đánh Pháp năm xưa, đánh Mỹ bây giờ Quen vất vả, mẹ quản gì sương nắng.*  *Đêm nay con nằm rừng xa gió lạnh Mẹ nghỉ chưa hay đã thức rồi? Suốt một đời chưa có lúc nghỉ ngơi Nghĩ thương mẹ, giận quân thù quá đỗi.*  *Lo trước mọi điều mẹ thường ít nói Mắt tin yêu nhìn thấu tận đường xa Mọi giả dối quanh co mọi tàn bạo hận thù Đều nát vụn trước mắt hiền của mẹ.*  *Dẫu cuộc đời là con đường dài thế Con sẽ đi qua mọi đèo dốc trông gai Bằng đôi chân của mẹ, mẹ ơi.* | **MẸ**  **(Trần Khắc Tám)**  *Nghĩ về tuổi thơ làm sao quên*  *Những buổi chiều ngóng đợi*  *Bóng mẹ đi như chạy giữa cánh đồng*  *Năm ấy con mười hai tuổi*    *Mười hai tuổi khôn ngoan bằng đứa trẻ thời nay lên sáu*  *Con thơ ngây giờ nghĩ lại thấm buồn*  *Mẹ xuôi ngược chợ trên rồi chợ dưới*  *Buôn bán quanh năm một gánh trầu*  *Mẹ bán trầu mà ăn trầu héo*  *Quả cau con bổ sáu để dành*  *Con như mầm non vô tư lớn*  *Mẹ như cây năm tháng cứ già đi*  *Rồi hôm ấy nhẹ nhàng như chiếc lá*  *Mẹ ra đi khi đông đã cuối mùa*    *Con không hiểu thời mẹ là con gái*  *Mẹ ơi, có sung sướng gì không*  *Giờ hễ gặp trầu cau là ngỡ thấy*  *Mẹ vẫn cười hồn hậu trước mắt con…* |   **Câu 1. (2,0 điểm)**  Trên thế giới có rất nhiều kì quan, nhưng kì quan vĩ đại nhất là trái tim của người mẹ.  Hãy viết đoạn văn nghị luận xã hội (200 chữ) trình bày suy nghĩ về câu danh ngôn trên.  **Câu 2. (4,0 điểm)**  Viết bài văn (600 chữ) so sánh cách cảm nhận về tấm lòng của người con dành cho mẹ. |

|  |
| --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**  **Câu 1.**Thể thơ tự do.  **Câu 2.**Những từ ngữ trong đoạn thơ nêu lên đặc điểm của trẻ thơ:  + xinh  + thích mặc áo đỏ, áo xanh, áo vàng, áo tím  + đều đẹp như nhau  + xếp giấy thả thuyền  + thích ăn quà  + nghe kể chuyện đời xưa  + có tiếng à ơi mới ngủ trưa  + trốn bà bỏ giấc ngủ trưa  **Câu 3. Biện pháp tu từ:**  So sánh: trẻ thơ xinh – trái đào  Liệt kê: Những màu áo mà trẻ thơ thích mặc:  áo đỏ, áo xanh, áo vàng, áo tím  **Tác dụng:**  + **Nhấn mạnh**: Sự xinh xắn và hồn nhiên của trẻ thơ.  Phép so sánh: nhấn mạnh sự xinh xắn của trẻ thơ  Phép liệt kê: nhấn mạnh sự hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng của trẻ thơ, thích màu sắc sặc sỡ.  + Tăng sức gợi hình, gợi cảm giúp sự diễn đạt trở nên sinh động hơn..  + Qua phép tu từ liệt kê, so sánh, thể hiện sự yêu thương của tác giả đối với trẻ thơ.  **Câu 4.**Em đồng đồng tình với quan điểm “*Tuổi thơ là tuổi đất trời yêu thương”* .  Bởi vì: Tuổi thơ là lứa tuổi hồn nhiên, vô tư, vô lo, trong sáng và đáng yêu vô cùng. Trẻ thơ như búp măng non, cần sự yêu thương, che chở của người lớn, gia đình. Trẻ thơ cần được bảo vệ và tạo điều kiện để phát triển tốt nhất về thể chất lẫn tinh thần. Vì vậy, tuổi thơ là giai đoạn đáng yêu nhất của con người.  **Câu 5.**Bác Hồ kính yêu của ta từng nói:  *“Trẻ em như búp trên cành*  *Biết ăn, biết ngủ, biết học hành là ngoan”*  Thật vậy, lứa tuổi trẻ em rất cần thiết được yêu thương trong xã hội hiện nay. Trẻ em là lứa tuổi rất nhỏ, chưa có sự hiểu biết nhiều về con người và thế giới xung quanh. Các em còn nhỏ, vô tư, hồn nhiên, trong sáng, và vô cùng đáng yêu. Vì vậy, trẻ em rất cần được sự yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ, che chở và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các em được phát triển toàn diện. Thiết nghĩ, đây là một vấn đề rất quan trọng và cần thiết. Việc yêu thương trẻ em là truyền thống quý báu, tốt đẹp của dân tộc ta. Việc yêu thương trẻ em là nhiệm vụ hàng đầu của mỗi quốc gia, có ý nghĩa quan trọng trong việc bồi dưỡng và phát triển nguồn lực tương lai cho đất nước. Ngày nay, nhiều vấn đề về bạo lực trẻ em xảy ra rất nhiều. Vì vậy, hơn lúc nào hết, trẻ em hiện nay, rất cần được yêu thương. Tránh để cho các em bị tổn thương về thể chất lẫn tinh thần. Chúng ta cần lên án, phê phán những đối tượng xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em. Xâm phạm trẻ em – đó là một tội ác, cần phải được trừng trị thích đáng. Tóm lại, chúng ta, trong mỗi gia đình, xã hội cần phải tôn trọng và yêu thương trẻ em. Đặc biệt là gia đình, quan tâm đến trẻ em nhiều hơn, để kịp thời phát hiện sự bất thường và hỗ trợ kịp thời khi trẻ em bị xâm hại và bảo vệ các em trong mọi tình huống và hoàn cảnh. Có thể nói, bảo vệ trẻ em, giúp đỡ tạo mọi điều kiện cho trẻ em phát triển cũng là đang bồi dưỡng, nâng niu những người chủ nhân tương của đất nước. Vì vậy, yêu thương trẻ em là một việc làm rất cần thiết.  **PHẦN II. VIẾT (6,0 ĐIỂM)**  **Câu 1. (2,0 điểm):**  **Mở bài:**  – Dẫn dắt vấn đề  – Nêu VĐNL: Câu danh ngôn “Trên thế giới có rất nhiều kì quan, nhưng kì quan vĩ đại nhất là trái tim người mẹ”  **Thân bài:**   1. **Giải thích:**   – Kì quan là gì?  – Câu danh ngôn được hiểu như thế nào? => Không có kì quan nào vĩ đại, đẹp hơn trái tim người mẹ => câu danh ngôn là lời khẳng định tuyệt đối, thể hiện sự tôn vinh, tấm lòng yêu thương bao la của người mẹ dành cho con.   1. **Phân tích câu danh ngôn:**   – Câu danh ngôn rất hay, cách diễn đạt giàu hình ảnh; thể hiện trái tim của một người con trân trọng, tôn vinh vẻ đẹp của mẹ.  – Câu khẳng định chất chí lí, hay và giàu ý nghĩa:  + Trái tim người mẹ sở dĩ vĩ đại vì trái tim đó yêu thương con vô bờ bến; giàu đức hi sinh, giàu lòng vị tha.  + Trái tim yêu thương đó giúp mẹ trở thành phật bà nghìn tay, nghìn mắt để quán xuyến chăm lo mọi công việc của gia đình, của xã hội.  + Trái tim ấy sẵn sàng là đôi cánh để che trở cho đàn con; là bông hoa để con cài lên ngực, là cánh diều cho con bay đến những chân trời xa.  + Trái tim ấy yêu thương rất mãnh liệt, căm hơn cũng bỏng cháy, sục sôi nếu như sự bình yên của các con bị đe dọa.  + Trái tim ấy, sẽ trường tồn bất diệt cùng thời gian.  => Trái tim ấy thật vĩ đại, cao quý biết nhường nào.  – Câu danh ngôn có ý nghĩa gì?  + Là thái độ thể hiện sự tri ân tuyệt đối dành cho mẹ.  + Là lời nhắc nhở mọi người cần biết trân trọng, thương yêu mẹ bởi đi khắp cuộc đời không ai tốt bằng mẹ, không ai yêu thương ta bằng mẹ.  + Câu danh ngôn giúp cho mọi người nhận thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn về vẻ đẹp của tình mẫu tử, thiêng liêng, cao cả bất diệt.   1. **Chứng minh:** Mẹ Khổng Tử, me Ê đin sơn… 2. **Bàn luận:**   – Đa phần trái tim người mẹ là yêu thương con bao la cao ca, tuy nhiên có một vài trường hợp câu sâu làm dầu nồi canh => nhẫn tâm hãm hại con đẻ của mình.  – Trái tim yêu thương là điều rất cần thiết; nhưng cần phải phân biệt giữa yêu thương # chiều chuộng; yêu thương # bao bọc.  – Trái tim yêu thương thực sự là biết dạy con nên người, thành người tốt, người có ích, sống giàu lòng tự trọng, giàu tình nhân ái.  – Là con mỗi người cần hiếu thảo với cha mẹ, luôn đặt chữ hiếu lên hàng đầu; lấy chữ hiếu làm trọng.  – Phê phán những đứa con bất hiếu, là nghịch tử có những hành động chà đạp lên tình mẫu tử.  **Kết bài:**  – Khẳng định lại ý nghĩa đúng đắn của câu danh ngôn.  **Câu 2. (4,0 điểm)**  **Văn bản GỬI MẸ:**   – Mở đầu bài thơ, người con bộc lộ lòng biết ơn đối với mẹ, bởi trên đời mẹ là người hết lòng chăm lo cho con. Đồng thời người con còn thể hiện sự ân hận, xót xa khi nhớ lại những ngày ấu thơ đã từng làm cho mẹ buồn, mẹ xót.  – Giữa bài thơ, trong lòng người con chợt dâng lên nỗi nhớ, niềm thương người mẹ nơi quê nhà đang vật lộn với những lo toan của cuộc sống đời thường.  – Đến cuối bài thơ, người con thể hiện sự cảm phục, niềm kính yêu đối với mẹ. Người con cảm thấy hạnh phúc khi có mẹ và luôn vững tin rằng mẹ chính là chỗ dựa tinh thần, nâng bước cho con vượt qua những chông gai, trắc trở trên đường đời.  **Văn bản MẸ:**    – Nhân vật người con đang rất nhớ mẹ, thấu hiểu sự vất vả và hi sinh của mẹ, thương mẹ cả đời cơ cực, và luôn in đậm hình ảnh người mẹ hiền hậu trong lòng.  – Đó là những tình cảm hết sức chân thành, sâu sắc từ một trái tim hết lòng biết ơn và kính yêu mẹ của mình. |

|  |
| --- |
| **BÀI TẬP** |
| ​Đọc đoạn trích sau:  **Nói cùng anh (Xuân Quỳnh)**  *...Nhưng lúc này anh ở bên em*  *Niềm vui sướng trong ta là có thật*  *Như chiếc áo trên tường như trang sách*  *Như chùm hoa mở cánh trước hiên nhà*  *Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa*  *Tình anh đối với em là xứ sở*  *Là bóng rợp trên con đường nắng lửa*  *Trái cây thơm trên miền đất khô cằn*  *Đấy tình yêu, em muốn nói cùng anh:*  *Nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng*  *Lòng tốt để duy trì sự sống*  *Cho con người thực sự Người hơn.*  (Trích: Nói cùng anh ; Nguồn: Thơ Xuân Quỳnh, Tự Hát, 1984)  Thực hiện các yêu cầu:  Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn trích.  Câu 2. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.  Câu 3. Nhân vật trữ tình trong đoạn trích là ai?  Câu 4. Theo đoạn trích, niềm vui của em khi ở bên anh được so sánh với những hình ảnh nào?  Câu 5. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong khổ thơ sau:  *Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa*  *Tình anh đối với em là xứ sở*  *Là bóng rợp trên con đường nắng lửa*  *Trái cây thơm trên miền đất khô cằn*  Câu 6. Em hiểu nghĩa của từ "con người" và "Người" trong câu thơ sau như thế nào: Cho con người thực sự Người hơn.  Câu 7. Nhận xét về tình yêu của "anh" và "em" thể hiện trong đoạn trích.  Câu 8. Câu thơ cuối của đoạn trích: Cho con người thực sự Người hơn cho em hiểu điều gì về sức mạnh của tình yêu? |

|  |
| --- |
| **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Câu 1. Thể thơ của đoạn trích: Tự do (câu thơ 7 tiếng, 8 tiếng xen kẽ).  Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Biểu cảm  Câu 3. Nhân vật trữ tình trong đoạn trích là: "Em" - người phụ nữ.  Câu 4. Theo đoạn trích, niềm vui của "em" khi ở bên "anh" được so sánh với những hình ảnh:  Chiếc áo, trang sách, chùm hoa mở cánh.  Câu 5.  *Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa*  *Tình anh đối với em là xứ sở*  *Là bóng rợp trên con đường nắng lửa*  *Trái cây thơm trên miền đất khô cằn*  - Biện pháp tu từ so sánh: Tình anh (A) - là (từ ngữ so sánh) - xứ sở, bóng rợp, trái cây thơm (B)  - Tác dụng:  + Thể hiện sức mạnh của tình yêu: Làm vơi dịu đi những khắc nghiệt, gian khổ của cuộc sống đời thường;  + Khẳng định tình yêu sâu đậm, chân thành của "anh" và "em"  + Làm cho câu thơ thêm sinh động, hấp dẫn, giàu hình ảnh.  Câu 6. Nghĩa của từ "con người" và "Người" trong câu thơ sau như thế nào: Cho con người thực sự Người hơn.  - Từ "con người" đứng trước biểu đạt một loài, dùng để nói về con người nói chung trong sự phân biệt với các động vật khác (đây là danh từ) ;  - Từ "Người" đứng sau là tính từ, nhằm biểu đạt con người của tư tưởng, cảm xúc, con người với những phẩm chất tốt đẹp, cao cả, những tình cảm lành mạnh, biết sống vì nhau, yêu thương nhau..  Câu 7. Tình yêu của "anh" và "em" thể hiện trong đoạn trích:  Đoạn trích là những cảm nhận của "em" về tình yêu "anh" dành cho em; đồng thời cũng bộc lộ tình yêu "em" dành cho "anh";  - Qua đoạn trích, người đọc có thể cảm nhận được tình cảm giữa "anh" và "em" là tình yêu chân thành, đằm thắm, tình yêu ấy giúp gắn kết tâm hồn hai con người; giúp họ biết sống vì nhau, hướng tới những điều cao cả. |